

VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

Bộ lịch thép vàng

từ ‘Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry’

LORRAINE FERRIER

Vào nửa đầu thế kỷ 15, Tây Âu đang ở giai đoạn cuối của Chiến tranh Trăm Năm, hàng loạt các cuộc xung đột giữa Pháp và Anh để giành lấy Vương quốc Pháp hùng mạnh. Chiến tranh và bệnh dịch tràn lan. Nhiều người dân Âu Châu thời Trung Cổ rơi vào tình trạng hỗn loạn, đau buồn và tuyệt vọng.

Ai ai cũng bị thương tổn.

Trong thời kỳ hỗn loạn như vậy, đức tin mạnh mẽ và các hình thức cầu nguyện là điều cần thiết để tồn tại qua ngày. Ngày qua đêm đến, điều bất biến duy nhất trong giai đoạn đầy thử thách này chính là thời gian. Và như thế, một quyển niên giám giúp con người tiến về phía trước, hy vọng về bình hòa và điều gì đó tốt đẹp hơn - đó là Trương Lai.

Trong nghệ thuật phương Tây, “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry” là một trong những bộ lịch tinh tế nhất được tìm thấy trong tập bản thảo về đề tài tôn giáo (devotional manuscript) từ đầu thế kỷ 15. Bộ lịch giàu tính trang trí với hình ảnh về lối sống hoàng gia thời Trung Cổ, khung cảnh diên viên cùng kiến trúc Trung Cổ tuyệt đẹp, tất cả đều được khắc họa bằng những màu sắc phong phú và hiếm có và được điểm xuyết bằng vàng ròng.

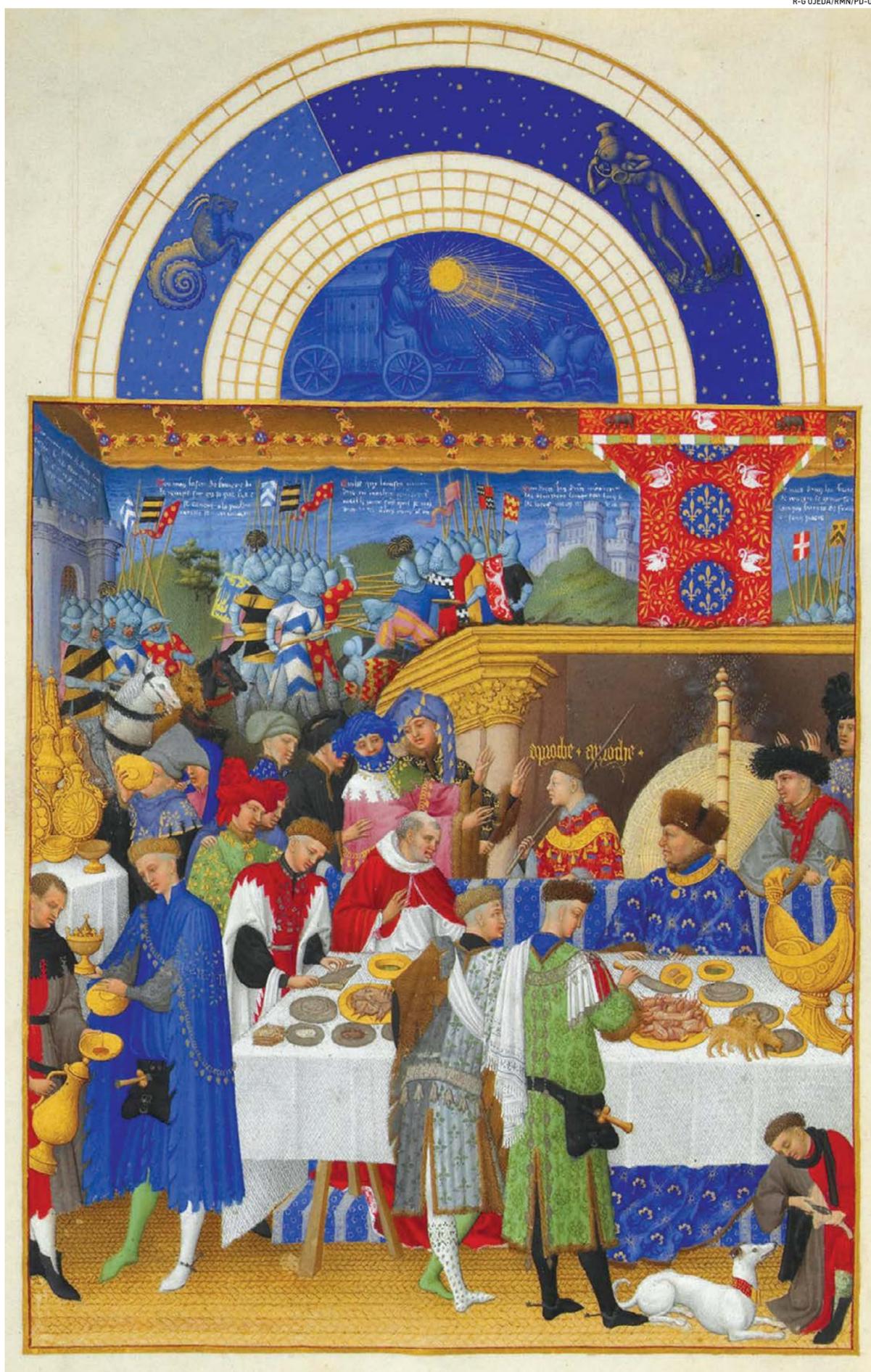
Toàn bộ kiệt tác thế kỷ 15 của Anh Em Nhà Limbourg được ca ngợi là một trong những ví dụ điển hình nhất còn sót lại của tranh thép vàng phong cách Gothic Quốc Tế thời cuối. Như vậy, tranh thép vàng đã có tác động rất lớn không chỉ đến phong cách của các bản thảo thép vàng (1) về sau mà cả quá trình vẽ tranh.

Ví dụ, nhà sử học nghệ thuật E.H. Gombrich trong cuốn sách “Câu Chuyện Nghệ Thuật” đã nói về họa sĩ xuất chúng Jan van Eyck người Hà Lan vào thế kỷ 15 như sau, “Thay vào đó, ông theo đuổi các phương pháp của Anh Em Nhà Limbourg, và đưa chúng đạt đến độ hoàn hảo khiến ông bỏ lại những ý tưởng nghệ thuật thời trung cổ phía sau.”

Van Eyck có thể đã bỏ lại nghệ thuật thời trung cổ, nhưng nghệ thuật của Anh Em Nhà Limbourg vẫn tiếp tục truyền cảm hứng cho những họa sĩ khác. Ví dụ, họa sĩ Flemish ở thế kỷ 16 đã sao chép các hình vẽ nhân vật và đôi khi là toàn bộ bố cục được tìm thấy trong bộ lịch.

Quyển sách thời gian

Tại Âu Châu, những quyển sách thời gian (books of hours) phổ biến nhất trong khoảng thời gian từ năm 1350 đến năm 1480. Tại Pháp quốc, các tập bản thảo này trở nên phổ biến vào năm 1400 khi những người bảo trợ sùng đạo ủy nhiệm cho các họa sĩ làm ra những quyển sách thời gian cho riêng họ: một phiên bản văn thơ ngắn của kinh cầu nguyện được các giáo sĩ sử dụng, gồm có các lời cầu nguyện và các bài kệ được đọc vào những thời điểm trong ngày (các giờ đọc



▲ **Tháng Giêng**, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tờ 1, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo tàng Condé, Pháp.

kinh trong ngày phụng sự).

Nói chung, ở phần đầu của những quyển sách thời gian đều có bộ lịch về các ngày lễ của nhà thờ và các ngày lễ thánh, thường được minh họa bằng tranh vẽ Những tháng Lao Động (Labors of the Months). Thứ tự của các lời cầu nguyện trong mỗi cuốn sách tùy thuộc vào người chủ sở hữu và vùng miền. Trong số tất cả các sách thép vàng, quyển sách thời gian

về Đức Mẹ Đồng Trinh (the Hours of the Virgin) được xem là quan trọng nhất và được minh họa đẹp nhất.

‘Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry’

Thường được biết đến với cái tên Anh Em Nhà Limbourg, ba anh em họa sĩ người Flemish vẽ các bức

Xem tiếp trang 4



Alexander, người mặc áo choàng xanh, được xem là một trong những vị tướng chỉ huy quân đội vĩ đại nhất mọi thời đại. Hình mẫu lý tưởng nhất của ông là chiến binh Achilles. Tranh "Alexander và Porus", do Charles le Brun vẽ năm 1665. Bảo tàng Louvre.

Năm Mới mạn đàm về hình mẫu lý tưởng cho bản thân

JAMES SALE

Một Năm Mới đã đến, tôi chắc rằng hầu hết chúng ta đang suy nghĩ hay đã viết ra những điều ta quyết tâm làm trong năm mới – những điều ta muốn bắt đầu làm lại hoặc muốn làm tốt hơn. Thật là một ý tưởng hay nhưng cũng chưa hoàn mỹ! Vấn đề là, khi đặt định quyết tâm hay mục tiêu cho năm mới, người ta thường xác định những gì họ sẽ làm nhiều hơn (như chạy bộ ba lần một tuần, chỉ ăn thực phẩm lành mạnh, giảm đồ uống có cồn còn một ly rượu mỗi ngày, lập mô hình kinh doanh có thể đánh sập Facebook) bởi vì điều này tương đối rõ ràng hay dễ thực hiện.

Nhưng điều chúng ta thực sự cần là suy nghĩ nhiều hơn về những gì chúng ta định trở thành. Suy cho cùng, như mọi người vẫn thường quan sát, chúng ta là con người “human beings” chứ không phải người máy “human doings”. Nếu chúng ta không nhận thức được về phần “beings – bản thể”, thì việc chúng ta muốn làm (doings) chỉ là hời hợt và phần lớn là thừa, vì sẽ không có gì thay đổi tận gốc rễ.

Tuy nhiên, việc thay đổi con người của bạn – người mà bạn sẽ trở thành – lại khó hơn rất nhiều, không chỉ nằm ở việc chúng ta cần phải thực hiện những gì, mà còn ở việc chúng ta muốn được thực hiện như thế nào.

Điểm mấu chốt để thay đổi con người chính là thay đổi quan niệm về bản thân như các nhà tâm lý học vẫn thường nói, và cụ thể hơn nữa thay đổi quan niệm về ‘hình mẫu lý tưởng’ của bản thân ta.

Về căn bản, quan niệm về bản thân được cấu thành từ ba phần: *sự tự tôn*, tức cảm nhận của chúng ta về bản thân như thế nào và kết nối chúng ta với quá khứ; *sự tự định hình*, tức là cách nhìn của chúng ta về bản thân như thế nào; và tiếp nữa là một *hình mẫu lý tưởng của bản thân*, tức người mà chúng ta thật sự muốn trở thành, hoặc người mà chúng ta sẽ trở thành trong tương lai.

Như vậy, người chúng ta có thể trở thành nằm ở tương lai và nằm ở chính hình mẫu lý tưởng của bản thân chúng ta.

Những nhân vật khuôn mẫu

Để có gương tượng đầu tiên về một hình mẫu lý tưởng nào đó, chúng ta cần nhìn



Trái: Tướng George S. Patton đã lấy Alexander Đại đế làm hình mẫu cho mình. Chân dung của Boleslaw Jan Czedekowski. Quạt tặng của Thiếu tướng George S. Patton, Hoa Kỳ, Đà nhì hưu, và Gia đình Patton. (Phòng trưng bày chân dung quốc gia, Viện Smithsonian); Phải: Tranh "Thánh Francis của xứ Assisi khi đang cầu nguyện", do Bartolomé Esteban Murillo vẽ vào giữa năm 1645 và 1650.

vật khuôn mẫu – có thực hoặc tưởng chỉ là hư cấu – những người mà chúng ta ngưỡng mộ.

Tôi nhớ rằng khi đứa con trai út của tôi lớn lên và bộ phim “Chúa tể của những chiếc nhẫn” mới vừa ra mắt, cậu bé đã muốn trở thành Aragorn như thế nào và người bạn của cậu bé muốn trở thành Legolas, và chúng đã chơi trò đóng vai những nhân vật này.

Tất nhiên, điều quan trọng hơn cả, vì sự tốt đẹp dành cho con em chúng ta cũng như nền văn minh của chúng ta, trẻ em cần cha mẹ như những hình mẫu đầu tiên để chúng muốn trở thành; và sau đó, chúng cần thầy cô giáo và những hình mẫu trong xã hội, người giúp chúng trưởng thành. Sự “sa ngã” ngày càng tăng của rất nhiều nam thanh niên trong xã hội hiện nay có thể ở chỗ thiếu đi những hình mẫu nam giới đủ sức thuyết phục hoặc thậm chí là đủ hiện thực để các nam thanh niên có thể noi theo.

Alexander trở nên vĩ đại như thế nào?

Alexander Đại Đế được cho là nhà chỉ huy quân sự và nhà chính phạt vĩ đại nhất trong lịch sử Tây phương.

Hãy cùng suy xét xem làm cách nào



ông thành tựu như vậy.

Alexander rất tin vào bản thân ông ấy: Ông tin rằng ông chính là Heracles hạ thế, người con vĩ đại của Zeus; cuối cùng, ông ấy tin rằng ông là con của Zeus và vị thần Ammon. Như thế, cùng với niềm tin như vậy, điều gì sẽ là không thể đây?

Một điều còn ngạc nhiên hơn nữa, Alexander có một hình mẫu lý tưởng của bản thân rằng thơ ca đang nằm chĩa trong ông: đối với tất cả mọi thứ mà Alexander khao khát được trở thành, đầu tiên và quan trọng nhất, hình mẫu lý tưởng của ông lại chính là Achilles: người thuần dưỡng ngựa, đôi chân thoăn thoắt, một người không biết sợ hãi, hung bạo, không thể thay thế, bất khả chiến bại, cho đến khi các vị thần lệnh dụ.

Điều rất đối ngạc nhiên chính là niềm tin vào việc ông là con của thần lại sâu sắc đến vậy và hình mẫu lý tưởng về Achilles là đủ thấm thấu vào ý thức và cả con người ông thấm sâu đến thế.

Với điểm cốt lõi chính là hình mẫu lý tưởng này, ông ấy đã trở thành – đã đạt được – điều mà cá thể giới có bấy ai tin: sự thống trị và chinh phục của một người chưa từng thấy trước đây và có thể cũng không ai sánh bằng kể từ đó. Ông chưa bao giờ

bại trận, đã đổi mặt và đánh bại rất nhiều khó khăn tột độ hết lần này đến lần khác.

Và may mắn? À, sự may mắn. Có phải là may mắn không? Có một hệ quả khác đi cùng với quyền năng từ niềm tin phi thường này: Cụ thể, nếu bạn là con của một vị thần, thì thần là hiện hữu. Bạn có thể cho rằng đó là mê tín, nhưng tôi thì không: Ông ấy đã hy sinh cho các vị thần mọi lúc, cầu nguyện với thần mọi lúc, và cầu khẩn quyền năng và sự giúp đỡ từ các vị thần. Đối với ông, thần là có thật, như Chúa Jesus đã từng giảng: *sự khôn ngoan được xưng công bình nhờ những việc làm của nó. (Kinh thánh Lu-ca 7:35)*

Có phải Alexander đã may mắn không, hay chính vũ trụ đã đáp lại lời khẩn cầu của ông, đáp lại đức tin của ông?

Chúng ta tin mình là một người thế nào: tồn tại ngẫu nhiên, sự t hợp của các phần tử, hay những người con trai và con gái từ ảnh sét Thánh Thần? Và ai là hình mẫu lý tưởng của ta? Chúng ta khao khát điều ấy nhiều như thế nào, hay điều gì mặc định của ta? Những câu hỏi này và những câu trả lời này có thể đưa năng lực của chúng ta đạt đến sự vĩ đại, cho dù chúng ta là ai và điều chúng ta làm là gì.

Tìm những hình mẫu lý tưởng trong thời hiện đại

Người ta có thể nghĩ rằng một hình mẫu lý tưởng là điều không thể trong thế giới hiện đại, rằng những sức mạnh đến từ những nhân vật khuôn mẫu là thuộc về quá khứ, nhưng người ta có thể sai khi đặt ra giả thuyết như vậy.

Tại sao, vị tướng vĩ đại của Hoa Kỳ, ông George S. Patton, người đã đạt được rất nhiều thành tựu về quân sự trong Đệ Nhị Thế Chiến, có một hình mẫu lý tưởng, đó là ai? Alexander Đại Đế! Bằng cách nào, ông đã tự hỏi mình, Alexander Đại Đế sẽ hành xử như thế nào? Alexander Đại Đế sẽ làm gì? Từ hình mẫu đó, ông đã tạo ra nguồn cảm hứng và sức mạnh cho mình.

Đĩ nhiên, tất cả những điều này đều chủ đích tập trung vào những anh hùng quân sự vĩ đại, và tôi đang viết như vậy bởi vì họ đều rất nổi bật trong lịch sử và trong nền tri thức của thế giới. Nhưng điều quan trọng hơn những nhà chính phạt vĩ đại này là những con người thực sự đáng kinh ngạc, những người đã thực sự làm thay đổi thế giới.

Họ là những người đứng đầu các tôn giáo lớn: Lão Tử, Phật, Thánh Moses, Chúa Jesus Chris, và những nhà sáng lập khác. Thật vậy, trong hầu hết tôn giáo cũng có những “vị thánh” rất gần với những nhà sáng lập [tôn giáo]. Trong Cơ đốc giáo, chúng ta có các Tông đồ, nhưng các thế kỷ về sau chúng ta có nhiều hơn như vậy, bao gồm Thánh Francis của Assisi, và đến hiện nay, chúng ta có Mẹ Teresa. Họ đã trở thành những “hình mẫu lý tưởng” của chính họ, những người chúng ta ngưỡng mộ, muốn được giống như họ, và họ có thể giúp ta trở thành người ta có thể trở thành nếu ta có tâm nguyện.

Vậy nên, nhân dịp Năm Mới, chúng ta có thể mạn đàm rằng: Chúng ta sẽ trở thành ai? Ai là hình mẫu lý tưởng của bản thân chúng ta?

Tác giả James Sale là một doanh nhân người Anh, tác giả của hơn 40 cuốn sách được xuất bản bởi các nhà xuất bản quốc tế lớn như Macmillan, Pearson và Routledge, ông viết về các chủ đề quản trị, giáo dục, và thơ ca.

Thiên Minh biên dịch



(Ảnh minh họa)

“Tôi chỉ là một thư sinh nghèo khó. Tôi có thể kiếm đâu ra đủ tiền để làm việc thiện?”

Vị đạo sĩ trả lời: “Hãy hành thiện và tu đức dưỡng tính, điều quan trọng nhất nằm ở tâm lòng. Đối với chúng ta mà nói, trong nội tâm thời thời khắc khắc luôn cần có lòng từ tế, cần khiêm tốn, và sẵn sàng giúp đỡ người khác. Mong muốn hành thiện phải thuần khiết và chính trực. Luôn luôn tuân theo thiên ý, làm người chân thành, từ bi, khoan dung. Ví dụ, một người không cần phải có tiền mới có thể làm được khiêm tốn. Người không cần tiền cũng có thể làm được. Người cần phải xem xét chính mình thay vì nguyên nhân của việc khó. Hành động phẫn xét của người là một thiếu sót phải loại bỏ.”

Những lời này đã dung chạm đến tâm can của Trương Duy Ngạn, vì thế ông đã cung kính cảm tạ vị đạo sĩ.

Kể từ ngày hôm đó, Trương Duy Ngạn đã đổi đời từ tế với người khác, đồng thời

Phúc họa vô định đều do tâm

EPOCH TIMES HOA NGŨ

Một vị tú tài đa mưu túc trí đã từng tham lam chiếm đoạt tài sản của chính ân nhân, nhưng giấc mộng kỳ lạ đã giúp ông thức tỉnh; rồi giấc mộng khác lại cho ông biết rằng: Trái qua gian nan trắc trở mới đến được phúc địa động thiên.

Ở vùng Hoài Tây có một vị tú tài tên là Diệp Chư Lương, gia cảnh khốn khó, ông dạy học để mưu sinh. Ông được vị phú hào họ Mã đến mời kèm cặp cho hai quý tử trong nhà.

Diệp tú tài vốn là người tài giỏi, chẳng mấy chốc đã được gia chủ trọng dụng. Mỗi năm nhà họ Mã đều trả Diệp Chư Lương hàng trăm lượng, đãi ngộ rất hậu hình, hơn nữa còn cho ông vay tiền để kinh doanh kiếm sống. Diệp Chư Lương cảm nhận được đức độ của gia chủ nên cũng tận tâm tận lực dạy dỗ hai đứa trẻ.

Chỉ sau vài năm Diệp Chư Lương đã tích lũy được nghìn lượng vàng, bước vào hàng ngũ giàu có. Nhưng đúng lúc này Mã phú hào chẳng may qua đời vì bạo bệnh, hai quý tử nhà họ Mã lại quen thói xa xỉ, tiêu xài vô độ. Tất cả tài sản



EPOCHTIMES

trong nhà, từ ngân lượng đến đất đai, đều qua tay của Diệp tú tài mà bán mất. Diệp Chư Lương ngày đêm trăn trở, vận dụng tâm kế, không chỉ mưu đồ chiếm đoạt toàn bộ gia sản mà còn nhắm tâm đẩy hai đứa nhỏ đến chỗ bán chùng lưu lạc. Hai đứa trẻ bỗng chốc trở nên bơ vơ, không nơi nương tựa, lại không biết kiếm tiền, không có kinh nghiệm nên thân thế hốc hác tiêu tụy, tình cảnh trông rất bi thảm.

Một đêm nọ, Diệp Chư Lương nằm mộng thấy mình bị đưa xuống âm tào địa phủ. Trên công đường là vị quan sắc mặt uy nghiêm, còn Diệp tú tài thì khép nép đứng dưới bậc thềm. Vị quan xem hồ sơ tội trạng của Diệp tú tài thì nói con thịnh nọ, mắng rằng người là kẻ vong ơn bội nghĩa, cần bị đọa kiếp súc sinh, mang thân trâu bò mà đần độn.

Diệp tú tài sợ hãi cuống quýt cầu xin, thỉnh cầu đức quan khoan dung cho ông một cơ hội. Ông hứa rằng nếu được quay trở về, nhất định sẽ trả lại số tiền bồi tài sản cũng như chăm sóc chu đáo hai công tử nhà họ Mã.

Vị quan địa phủ nói: “Vị người đã sám hối nói ta sẽ cho người về. Nhưng nếu nhà người không thực hiện lời hứa thì sẽ bị đày xuống địa ngục A Tỳ vĩnh viễn.” Địa ngục A Tỳ còn được gọi là ngục vô gián, chỉ những kẻ thập ác bất xá mới bị đọa vào đây.

Nghe xong, Diệp Chư Lương chột tình hãi. Sau khi hoàn hồn ông mới quay sang vợ nói: “Vinh quang phú quý mà chúng ta được hưởng ngày hôm

nay, thực chất đều là gia sản của nhà họ Mã. Thậm chí nếu trả hết thì chúng ta vẫn là phú gia, cần chi phải kết oán với quý Thần làm gì?”

Vậy là sớm ngày hôm sau, Diệp tú tài tìm đến nơi ở của hai công tử nhà họ Mã, thấy họ đang sống trong cảnh nghèo khó tột cùng ở nơi hoang vu, tình cảnh thê thảm thật đáng thương. Hai người trông thấy Diệp lão sư ngày nào thì bất giác cất tiếng khóc. Thấy vậy, ông cũng nhớ đến tình sư đồ, ôm hai học trò vào lòng rồi bật khóc.

Diệp tú tài đưa hai trò về nhà, thay y phục mới, rồi gửi trăm lượng bạc để họ có thể tạm thời vượt qua hoàn cảnh khó khăn trước mắt. Vài tháng sau, ông lại thú xếp hoàn trả tất cả tài sản. Diệp tú tài còn giúp họ tính kế sinh nhai, một người mở tiệm kinh doanh còn người kia ra ngoài buôn bán.

Hai quý tử nhà họ Mã đã trải qua nhiều khó khăn và gian nan, cảm nhận được sự lạnh lẽo và ảm áp trên đời, nên từ đó đã sửa đổi những sai lầm trước đây và chăm chỉ làm ăn. Sau vài năm tích lũy được gia sản kęcz xù, họ bèn tính cả vốn lẫn lời đem trả lại cho Diệp lão sư. Thế nhưng Diệp Chư Lương

kiên quyết không nhận mà nói: “Trước đây ta rất nghèo khổ, được phụ thân của hai con hậu đãi nên ta mới có ngày hôm nay. Các con đừng bận tâm, cũng đừng khách khí. Đây là mối thâm giao của ta với phụ thân các con. Như vậy thì khi xuống đất vàng gặp lại phụ thân hai con, ta mới có thể nhìn ông ấy mà cười được.”

Hôm ấy là tết

Trung Thu, Diệp Chư Lương vừa uống rượu ngắm trăng, nằm say dưới cửa sổ. Trong lúc nửa mê nửa tỉnh, ông thấy Mã phú hào đến trước mặt cảm tạ rằng: “Những việc trước đây đều là việc không đáng có. Nhưng từ sao các con tôi từ nhỏ đều đã quen thói xa hoa, nếu đem tài sản giao cho chúng tôi chúng tất sẽ phung phí. Chúng trái qua gian khổ, giờ biết hối hận nên mới có thể sửa chữa lỗi lầm và đạt được thành tựu như ngày hôm nay – đây chính là nhờ tiên sinh. Ân đức này tôi sẽ báo lại với các vị quan dưới âm phủ, nhờ họ chuyển lời tấu lên Thượng Đế. Tiên sinh từ nay sẽ phúc đức dài lâu, tôi tới đây chỉ để phụng bái.” Mã phú hào cảm tạ vài lần nữa rồi mới cáo biệt.

Kể từ đó, mọi việc kinh doanh của Diệp Chư Lương đều thuận buồm xuôi gió; tài sản ông tích góp được cũng nhiều gấp bội so với trước đây; các con ông đều chuyên tâm vào việc đèn sách. Về sau, họ Mã cũng trở thành gia đình quý tộc chức tước, danh gia vọng tộc.

Theo "Đạo đức tàng thư – quyển 7"

Minh Sơn biên dịch

cũng rất nghiêm khắc với chính mình. Ông bắt đầu tu thân dưỡng tính và trở thành người có đạo đức cao thượng. Ông mở trường học và giáo hóa dân chúng tại địa phương, dạy họ tránh làm điều sai trái và tích đức hành thiện. Ông có vài học người đối đãi từ tế với nhau, và vì tấm lòng vô tư vô ngã của mình mà ông được mọi người tán dương.

Ba năm sau, Trương Duy Ngạn có một giấc mộng. Ông mơ thấy mình bước vào một ngôi nhà lớn, trong đó có một quyển sách với rất nhiều cái tên, và cũng có nhiều chỗ trống. Ông hỏi một người đứng gần đó điều này nghĩa là gì. Người này trả lời: “Đây là danh sách những người sẽ thi đậu vào mùa thu năm nay. Nếu một cái tên xuất hiện ở đây và người đó không có trong bất kỳ sai lầm nào, tên của người đó sẽ được ghi vào quyển. Khoảng trống là những người lẽ ra đã thi đậu nhưng lại có hành vi sai trái nên tên của họ đã bị xóa. Trong suốt 3 năm qua, ông đã đổi đời từ tế với người khác, nên tên của ông

đã được thêm vào đây. Nếu ông có thể tiếp tục làm tốt, ông sẽ tiếp tục tích đức, và ta cổ cũ người tiếp tục lưu tâm chú ý đến bản thân và chăm chỉ tinh tấn.”

Cuối năm đó, Trương Duy Ngạn thực sự đã thi đậu các kỳ thi của triều đình, đồng thời vẫn tiếp tục vô tư làm nhiều điều tốt cho người khác.

Trời sẽ che chở cho những người từ tế, và tất nhiên, những người tốt sẽ được báo đáp. Cho dù bạn ở đâu, bạn chọn nghề nghiệp gì và ở trong môi trường ra sao, bạn đều có thể trở thành một người tốt. Khi bạn thực sự làm việc thiện mà không truy cầu đắc được phần thưởng nào, và luôn giữ một tấm lòng nhân hậu, khiêm tốn, thì mỹ đức của bạn sẽ được đề cao một cách tự nhiên. Và bạn sẽ có một tương lai tươi sáng.

Câu chuyện được ghi lại và xuất bản với sự đồng ý của Đài Phát thanh Hy Vọng. Bản quyền ©2012.

Nhã Liên biên dịch



SHUTTERSTOCK

SHEN YUN SHOP

Illuminate Autumn

With Shen Yun-inspired Elegance

ShenYunShop.com | TEL:1.800.208.2384

NHẬN BẢO HIỂM TUYỆT VỜI VÀ GIÁ TRỊ LỚN

XE **NHÂN THỌ** **NGÂN HÀNG**
NHA **SỨC KHỎE** **THƯƠNG MẠI**

TIẾT KIEM ĐẾN 40%

Làm thế nào để bảo vệ bạn, những người thân yêu của bạn và cuộc sống bạn đã xây dựng bằng bảo hiểm?

VỚI SỰ PHỤC VỤ TẬN TÌNH CỦA CÔNG TY BẢO HIỂM XE & NHÀ HÀNG ĐẦU Ở MỸ

Tommy Tran 713-270-8868

State Farm Agent

Email: tommy.tran.do9d@statefarm.com
7601 W. Sam Houston Pkwy S. Ste. 176, Houston, TX 77036
(bên cạnh Khách Sạn Comfort Suite & Tandy Leather)
www.insurewithtommytran.com

Chào đón khách hàng đến tư vấn miễn phí
Chúng tôi nói Tiếng Việt, English, 中文. Se Habla Espanol
Chúng tôi rất vui lòng trả lời các câu hỏi của bạn

CẦN TUYỂN NHÂN VIÊN Thông thạo Anh-Việt
Xin liên lạc văn phòng hoặc ghi danh online tại:
tommytran.sfagent@statefarm.com/www.statefarm.com/account
281-686-0380 / Email: tommy@insurewithtommytran.com



Tháng Hai, trích từ tập bản thảo "Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry," Tô 2, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Ba, trích từ tập bản thảo "Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry," Tô 3, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Tư, trích từ tập bản thảo "Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry," Tô 4, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Năm, trích từ tập bản thảo "Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry," Tô 5, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Sáu, trích từ tập bản thảo "Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry," Tô 6, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Bảy, trích từ tập bản thảo "Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry," Tô 7, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.

Bộ lịch thép vàng từ ‘Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry’

Tiếp theo từ trang 1

tiểu họa (miniature painters) gồm có Paul, Herman và Johan đã tạo ra “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry.”

Họ có người chú là Jean Malouel, họa sĩ hoàng gia cho Philip the Bold (Công tước xứ Burgundy). Paul và Jean cũng làm việc cho công tước trong hai năm, và khi công tước qua đời vào năm 1404, cả ba anh em đều bắt đầu làm việc cho người anh trai của công tước là Hoàng tử Jean, Công tước Berry, con trai thứ ba của Vua Charles V nước Pháp.

Công tước Berry là một người sưu tập nghệ thuật nhiệt thành. Ông đã biên soạn một bộ sưu tập lớn các bản thảo thép vàng và một thư viện gồm các luận thuyết về thiên văn, bản đồ học, Kinh thánh, thánh thi, sách truyền giáo và kinh nhật tụng, còn có 15 cuốn Sách Thời Gian.

Công tước đã ủy nhiệm cho Ba Anh Em sáng tác hai bản thảo thép vàng. Tập sách đầu tiên là “Những thời khắc đẹp của Jean of France, Công tước Berry,” hiện được lưu giữ tại Tu Viện The Met ở New York. Sau đó khoảng từ năm 1412 đến năm 1416, Ba Anh Em đã thực hiện bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry” tại Pháp, hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Condé ở Chantilly nước Pháp.

Cuốn sách bị dang dở vào năm 1416 khi Ba Anh Em (đều dưới 30 tuổi) và người bảo trợ Công tước Berry đều qua đời, nhiều người cho rằng là do dịch bệnh. Sau khi Công tước Berry qua đời, cuốn sách được vinh danh là “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry” bởi các minh họa kỳ công phu trong sách và để phân biệt cuốn sách chưa được đóng, chưa hoàn thành này với 15 cuốn sách khác trong bộ sưu tập của công tước.

Nhiều chuyên gia vô danh như các thư pháp gia, thợ mạ vàng và họa sĩ chuyên vẽ đường viền trang trí đã giữ dấu ấn của họ trong tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry.”

Ngoài Anh Em Nhà Limbourg còn có hai họa sĩ vẽ tranh thép vàng khác cũng đóng góp vào tập bản thảo. Họa sĩ đầu tiên được cho là Barthélemy van Eyck người Hà Lan. Vào khoảng năm 1440, ông đã hoàn thành một số tác phẩm thép vàng còn dang dở. Sau đó, giữa năm 1485 và 1489, Công tước xứ Savoy đã ủy quyền cho họa sĩ người Pháp Jean Colombe hoàn thành một số minh họa. Các học giả đã phân biệt các họa sĩ khác nhau bằng phong cách vẽ và trang phục của các nhân vật.

Những người tiên phong trong tranh thép vàng
Phong cách tranh thép vàng của Anh Em Nhà Limbourg mang tính tiên phong. Tranh thép vàng của họ rất quan trọng trong sự phát triển của các tranh phong cảnh và tranh sinh hoạt đời thường theo truyền thống miền Bắc. Trong số 206 trang của “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” có nhiều tranh thép vàng độc đáo: 66 bức tiểu họa cỡ lớn và 65 bức cỡ nhỏ hơn.

Theo trang web Visual Arts Cork, khi Paul đến thăm nước Ý, ông đã lấy cảm hứng từ những bức bích họa của các họa sĩ Ý như Taddeo Gaddi (con đỡ đầu của Giotto) và Ambrogio Lorenzetti. Sau chuyến đi, các bản vẽ minh họa của Paul đã mô phỏng thậm chí vượt qua các hình vẽ theo chủ nghĩa tự nhiên và phối cảnh tuyến tính đơn giản của các họa sĩ Ý. Ngoài ra, cả Ba Anh Em đều chịu ảnh hưởng từ nghệ thuật Byzantine, điều mà họ quan sát được trong Trường phái Siense là đề cao truyền thống Byzantine.

Ba Anh Em đã dùng phối cảnh trong tranh của họ, bằng cách kết hợp các nhân vật được vẽ rõ khối, kiến trúc và bóng đổ đã khiến tranh của họ trông chân thực hơn. Nhưng các nhân vật thường có vẻ ngoài cao hơn vốn là đặc trưng của phong cách Gothic Quốc Tế.



“Lễ dâng hương của Đức Mẹ Đồng Trinh” trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 60, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Tám, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 8, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Chín, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 9, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg, Barthélemy van Eyck, và Jean Colombe. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.

huy hoàng của Công tước Berry’

Bộ lịch thép vàng

Phía trên cùng của mỗi tấm lịch thép vàng là hình ảnh cổ xe mặt trời, các ngày trong tháng và cung hoàng đạo.

Mùa Đông

Thông thường, lịch Tháng Mười Hai sẽ là hình vẽ một con heo bị săn để chuẩn bị cho bữa tiệc Giáng Sinh của Công tước. Thay vào đó, tranh thép vàng của Barthélemy van Eyck là một cảnh trong rừng sâu, những con chó săn đang vây quanh một con heo rừng. Xa xa là lâu đài Vincennes nhô lên sau những tán cây - nơi công tước được sinh ra.

Một bữa tiệc đang diễn ra vào Tháng Giêng, trong đó Anh Em Nhà Limbourg đã mô tả một bữa ăn thịnh soạn với đồ ăn, thức uống và bộ dao nĩa đắt tiền. Công tước Berry ngồi phía bên phải bàn với chiếc mũ lông thú khác biệt và chiếc áo choàng màu xanh đậm với họa tiết vàng. Họa tiết hoa bách hợp và những con thiên nga thể hiện trên một tấm thảm treo trên cao. Và tấm thảm ở phía sau biểu thị chiến thắng trong các trận chiến trước đây.

Tháng Hai cho thấy những người hầu đang làm việc trên mảnh đất của công tước vào lúc cao điểm của mùa đông. Những người nông dân đang chăm sóc những con cừu, tại đây còn có những tổ ong. Một người đàn ông đang đất lửa lên đống để giao hàng cho dân làng, một người khác đang chặt cây làm củi, và những người khác đang đốt lửa để sưởi ấm bên trong nhà.

Mùa Xuân

Nông dân xới đất vào Tháng Ba để chuẩn bị trồng nho. Một lão nông đang điều khiển hai con bò cày đất, một

người chuẩn bị hạt giống và những người khác dường như đang chăm sóc những cây nho của năm ngoài. Còn có một người đang chăm sóc đàn cừu của mình ở bãi đất khác.

Ở góc trên cùng bên phải của bức tranh là hình vẽ một con rồng có cánh đang bay phía trên Lâu đài Lusignan (Poitou) của Công tước xứ Berry, con rồng là biểu tượng của nàng tiên vàng của Barthélemy van Eyck là một cảnh trong rừng sâu, những con chó săn đang vây quanh một con heo rừng. Xa xa là lâu đài Vincennes nhô lên sau những tán cây - nơi công tước được sinh ra.

Vào Tháng Tư, một cặp đôi trao nhẫn đính hôn trước sự chứng kiến của mọi người. Khung cảnh đầy những nhân vật duyên dáng trong cả cách ăn mặc và lễ tiết, thanh tao với đôi chân thon dài. Phía sau có thể là Lâu đài Dourdan, vẫn còn tồn tại đến ngày nay, hoặc là Lâu đài Pierrefonds.

Tiếp nối cuộc vui của Tháng Tư, những người thổi kèn vào Tháng Năm dẫn đầu một nhóm thanh niên tiến vào rừng để chọn những nhánh lá kết làm vương miện hoặc vòng cổ, đây là một truyền thống của mùa xuân. Kiến trúc phía sau có thể là Cung điện Thành phố ở Paris, nơi các vị vua Pháp đã sống từ thế kỷ thứ 6 đến thế kỷ 14.

Mùa Hạ

Tháng Sáu là hình ảnh những người nông dân bên bờ sông Seine đang làm cỏ trong một bó cục hái hòa. Những người đàn ông bên phải nhịp nhàng cắt cỏ bằng lưỡi hái, còn phụ nữ đang cào cỏ khô. Có thể thấy phía bên phải của chiếc thuyền là một lối đi, rất có thể đã có nhiều người đã cùng đi thuyền và mọi người đang đi lên cầu

thang ở phía xa.

Phần hậu cảnh của Tháng Sáu là Cung điện Thành phố ở Paris (cũng được nhìn thấy trong tranh thép vàng Tháng Tư). Tháp nhà thờ bên phải là nhà nguyện Thánh Chapel của cung điện, một kiệt tác Gothic.

Khung cảnh đồng nội êm dịu và phi nhiều tiếp tục được thấy vào Tháng Bảy, tháng của những người nông dân xén lông cừu và thu hoạch vụ mùa, phía sau là Cung điện Poitiers.

Vào Tháng Tám, một nhóm người cưỡi ngựa đi săn, một người nuôi chim ưng đi bộ dẫn đầu. Ông đang cầm một cây gậy để đập vào bụi cây để con mồi bay ra. Những con chó săn chực sẵn để đuổi những con chim ra khỏi nơi ẩn náu và chụp lấy con mồi sau khi nó bị bắn.

Phía sau là Lâu đài Étampes, ở giữa là hình ảnh những người nông dân đang làm việc trên cánh đồng, có thể họ đang thu hoạch lúa mì.

Mùa Thu

Anh Em Nhà Limbourg, Barthélemy van Eyck và Jean Colombe đều góp phần vào bức tranh thép vàng Tháng Chín. Ở phía trước, những người nông dân đang thu hoạch mùa màng. Những người này được cho là do Colombe vẽ và không có vẻ trang nhã như những nhân vật do anh em nhà Limbourg hoặc van Eyck vẽ. Thật vậy, một số nhân vật của Colombe mang đến không khí hài hước cho bộ lịch, nhưng luôn là hình ảnh những người nông dân.

Lâu đài Saumur ở Anjou được mô tả trong tranh thép vàng Tháng Chín với chi tiết tinh tế ngay từ chi tiết Phong Hướng Tiêu (weathervanes) hình hoa bách hợp được nhìn thấy

trên các tháp pháo của lâu đài.

Vào Tháng Mười, những người nông dân đang cày đất và gieo hạt bên bờ sông Seine ở Paris. Hãy chú ý đến từng chi tiết nhỏ: Người đàn ông gieo hạt ở bên phải để lại dấu chân trên bùn và ba chiếc thuyền ở phía xa soi bóng nước. Hình ảnh lâu đài Louvre ở hậu cảnh. Lâu đài Louvre không còn tồn tại, nhưng Cung điện Louvre hiện nay vẫn còn trên địa điểm này.

Một lần nữa, Colombe đã vẽ tranh thép vàng Tháng Mười Một tương phản với tranh thép vàng rực rỡ hơn của các họa sĩ khác. Colombe mô tả một người nông dân với con chó đang chăm sóc đàn heo của mình. Những người chăn heo đang dùng gậy đập vào cây sồi để lấy quả sồi cho heo ăn.

Ghi chú:

1) Tập bản thảo thép vàng (illuminated manuscripts): là các bản thảo để đồng thành sách với các trang trí bằng vàng hoặc bạc. Về sau tên gọi này dùng cho các hình ảnh minh họa, đường viền, chữ viết thư pháp của phương Tây.

2) Những tháng Lao Động (Labors of the Months): Thuật ngữ Người lao động trong tháng dùng để chỉ các chu kỳ trong nghệ thuật thời Trung cổ và đầu thời kỳ Phục hưng mô tả trong mười hai cảnh các hoạt động nông thôn thường diễn ra vào các tháng trong năm. Chúng thường được liên kết với các dấu hiệu của Hoàng đạo, và được xem là biểu hiện của nhân loại trước sự sắp đặt của Chúa đối với Vũ trụ.

Phương Du biên dịch



Tháng Mười, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 10, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Mười Một, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 11, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Mười Hai, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 12, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Mười Hai, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 11, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Tháng Mười Hai, trích từ tập bản thảo “Những thời khắc huy hoàng của Công tước Berry,” Tô 12, mặt sau; giữa năm 1412 và 1416, Anh Em Nhà Limbourg. Màu keo trên giấy da; 22x13 cm. Bảo Tàng Condé, Pháp.



Trái: Tác phẩm "Self Portrait at 23" của Kristen Valle Yann. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 16 inch.

Phải: Tác phẩm "Sursun Corda: Wild Apples and Common Blues" của tác giả Koo Schadler, Egg Tempera, kích thước 7,75 inch x 7,75 inch.



ALL IMAGES COURTESY OF COLLINS GALLERIES

Ý nghĩa của vẽ tranh tả thực

Alison Collins – chủ nhân của Alison Collins Gallery – chia sẻ về lý do cô khuyến khích các nghệ sĩ vẽ trực tiếp từ cuộc sống

LORRAINE FERRIER

Trong bức tranh phong cảnh "Late Day Colors" của họa sĩ William R. Davis's, ánh dương sau cùng của hoàng hôn chiếu rọi cả bầu trời, một tia sáng làm lung linh mặt hồ. Đó là tia nắng cuối cùng trước khi mặt trời lặn sau khu rừng đẫm xanh.

Trong tác phẩm "Bouquet" của tác giả Daniel Caro, những bông hoa hướng dương và hoa hồng vàng rực rỡ, chúng trông thật hạnh phúc trong chiếc bình gốm trắng.

Và bức chân dung tự họa của họa sĩ Kristen Valle Yann khác họa một cô gái với chiếc khăn trùm đầu màu trắng, có trăm tư hướng ánh mắt về phía rìa bức tranh.

Cả ba tác phẩm trên tuy là ba tác phẩm độc lập nhưng có hai điểm chung: thứ nhất chúng được vẽ trực tiếp từ đời thực chứ không phải được vẽ lại từ một bức ảnh chụp, và điều thứ hai: những tác phẩm này được trưng bày trong một buổi triển lãm mang tên "Triển lãm các Tiểu phẩm thường niên lần thứ 10" tại Phòng trưng bày Collins, Orleans, Cape Cod, Massachusetts.

Hầu hết 100 bức tranh trong triển lãm này được vẽ trực tiếp từ đời thực – phong cách hội họa hàn lâm được truyền thừa từ các học viện nghệ thuật Âu Châu. Và phòng trưng bày Collins hỗ trợ nghệ sĩ để họ vẽ tranh theo phong cách này.

Khám phá nghệ thuật truyền thống

Qua điện thoại, cô Collins tâm sự rằng tình yêu nghệ thuật của cô bắt đầu đến từ cha mẹ, những người có gu thẩm mỹ rất truyền thống và rất cổ điển. Cô được truyền cảm hứng từ cha, một người thợ dệt đồng thời là một cố nghệ nhân chế tác đồ nội thất tuy chưa qua trường lớp chính quy.

Sau đó, khi ở độ tuổi thiếu nữ, cô bắt đầu làm việc tại một phòng trưng bày nghệ thuật địa phương. Chủ nhân Julian Baird là người có gu thẩm mỹ rất tinh tế với tình yêu dành cho những tác phẩm cổ điển và truyền thống. Tại đây, cô đã làm việc không liên tục trong 27 năm kế tiếp, và chính quá trình này giúp cô trau dồi kiến thức chuyên môn về phòng trưng bày nghệ thuật.

Khi Collins dần trưởng thành, nghệ thuật hiện đại đang trở thành xu hướng chung. Cô bắt đầu sự nghiệp phòng tranh khoảng giữa đến cuối thập niên 80; khi đó các sinh viên chuyên ngành nghệ thuật không được đào tạo bài bản về kỹ thuật phác thảo và hội họa truyền thống; phong cách hiện đại đã thâm nhập vào khuôn

viên trường học và len lỏi vào các bài giảng. Phong trào nghệ thuật hiện đại vào đầu thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20 hoàn toàn quay lưng với cách đào tạo truyền thống đã được định hình bởi các học viện nghệ thuật hàng đầu Âu Châu trong nhiều thế kỷ. Thay vào đó, các học viện nghệ thuật bấy giờ đặt trọng tâm vào sự đổi mới và những thử nghiệm trong nghệ thuật.

Những sinh viên mong muốn có một nền giáo dục nghệ thuật mang tính truyền thống hơn phải theo đuổi đường lối hội họa họ yêu thích theo một cách khác. Một số nghệ sĩ tâm huyết với nghệ thuật truyền thống học trong các studio tư nhân do những người học trò của họa sĩ R.H. Ives Gammell (1893–1981) thành lập. Gammell là một trong những người thầy có tầm ảnh hưởng lớn nhất đến truyền thống nghệ thuật phương Tây ở Hoa Kỳ. Ông tin vào việc bảo tồn truyền thống và cảm thấy rằng nghệ thuật biến dị hiện đại thực sự đã làm suy thoái những ngành nghề thủ công của Âu Châu. Gammell đặc biệt bị ảnh hưởng bởi nghệ sĩ William Paxton, người mà ông đã từng theo học một thời gian. Paxton từng là học trò của Jean-Léon Gérôme, họa sĩ hàn lâm vĩ đại người Pháp.

Di sản đến từ cách đào tạo nghệ thuật truyền thống

Nghệ sĩ luôn bị ảnh hưởng bởi phong cách của những người đi trước. Đó là điều mà Collins cho rằng rất tuyệt khi nói về phong cách nghệ thuật hàn lâm: Các nghệ sĩ được học hỏi từ những bậc tiền bối, và những kỹ năng cũng như kiến thức đó được truyền lại và phát triển tiếp.

Cô Collins – có lẽ vì bị ảnh hưởng bởi những người xung quanh – luôn hỏi những nghệ sĩ tại phòng tranh của cô rằng ai đã khơi dậy niềm yêu thích nghệ thuật trong họ và ai là người truyền cảm hứng để họ sáng tác tranh. Cô phát hiện rằng thường thì niềm đam mê vẽ tranh sẽ đến từ gia đình của các nghệ sĩ, chẳng hạn một ai đó có bà ngoại yêu thích vẽ tranh, có mẹ có thể vẽ tranh, hoặc có một giáo viên đã truyền cảm hứng sáng tác tranh và thói thức vị ấy đi trên đường nghệ thuật. Cô chia sẻ rằng một số nghệ sĩ thậm chí chưa bao giờ đến thăm viện bảo tàng trước khi bắt đầu học hội họa, nhưng họ có thể vẽ, và sự nghiệp hội họa bắt đầu từ đó.

Collins tâm sự rằng trong những khóa đào tạo nghệ thuật truyền thống hoặc cổ điển, trước khi một nghệ sĩ nghĩ đến việc chọn một cây cọ, họ sẽ được học các khóa học về kỹ thuật vẽ. Ví dụ, vào thế kỷ 18 và



"Anemones" của tác giả Katie G. Whipple. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 12 inch x 30 inch.



"Game Ball," của họa sĩ William Bartlett. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 9 inche x 12 inch.



"Willet Calling" của họa sĩ Cindy House. Chất liệu pastel (phấn màu), kích thước 15 inch x 19 inch.

19, tại Học viện Nghệ thuật Hoàng gia ở London, sinh viên khi bắt đầu thường được yêu cầu phác sao chép các bức tượng và kiến trúc cổ bằng thạch cao hoặc sao chép những bức vẽ trong vòng một năm.

Collins nói rằng các nghệ sĩ đã tìm cách cải thiện khả năng hội họa của họ trong studio bằng cách rèn luyện kỹ thuật vẽ tranh; họ phải vẽ lại những gì nhìn thấy trong cuộc sống thực tế. Sau đó, họ mới nghiên cứu và tìm hiểu về các yếu tố căn bản của hội họa, bao gồm phối cảnh, đường nét, sắc độ, hình thức, v.v.

Qua thời gian luyện tập, các nghệ sĩ đã hoàn thiện kỹ năng của họ, và đó là lúc họ bắt đầu khám phá và theo đuổi phong cách nghệ thuật của riêng mình. Collins cho rằng trải nghiệm này cũng tương tự như những ngành nghề khác. "Nếu bạn là một nhà khoa học, bạn không hoàn toàn học từ sách, một số điều bạn học được qua những trải nghiệm... và cuối cùng bạn tìm ra giải pháp thông qua việc tìm tòi và khám phá," cô nói.

"Khi bạn bắt đầu quan sát điều gì đó, bạn cũng có thể bắt đầu cảm nhận được sự thay đổi bên trong chính bản thân mình."

Cô đã tận mắt trải nghiệm điều đó khi xem cha mình chế tác đồ nội thất. Bằng cách chăm chú quan sát ông làm việc, cô bắt đầu hiểu cách sử dụng các công cụ và không những vậy, khi nhìn ông giải quyết những vấn đề một cách sáng tạo, cô học được cách giải quyết vấn đề của riêng mình.

Những bức tranh tả thực so với những bức ảnh chụp

Công việc của một họa sĩ phong cảnh làm việc ngoài trời rất khác với một người sao chép tranh trong studio. Để thí nghiệm, Collins đã dùng máy ảnh chụp lại ánh sáng chiếu vào từ cửa sổ bếp đậu trên một chiếc ghế dài. Cô đã xem xét kỹ bức ảnh, và làm phép so sánh hình ảnh được ghi lại trên ảnh với những gì mà cô nhìn thấy tận mắt. Bức ảnh thực chất chỉ là không gian hai chiều phẳng và phần nào làm khung cảnh biến dạng và vì vậy việc chụp ảnh sẽ không thể đem đến sức sống cho bức ảnh như với việc vẽ tranh trực tiếp.

"Khi một nghệ sĩ vẽ trực tiếp từ phong cảnh thực tế, họ thường phải thao tác nhanh chóng để nắm bắt khoảnh khắc mong muốn, đặc biệt là trong những điều kiện thay đổi như mưa, gió, tuyết, bình minh hoặc hoàng hôn. Họ học cách tiên liệu những gì sẽ xảy ra với thời tiết – bằng cách trải nghiệm để có sự liên kết với thiên nhiên – và với một họa sĩ phong cảnh,



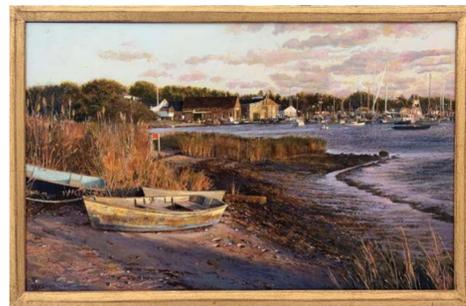
Tác phẩm "Light and Shadow: Buzzards Bay" của họa sĩ Joseph McGurl. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 9 inch x 12 inch.



"Bouquet" của Daniel Caro. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 16 inch x 16 inch.



"Bouquet" của Daniel Caro. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 16 inch x 16 inch.



Tác phẩm "September Light at Crosby's" của họa sĩ Thomas B. Higham. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 12,5 inch x 20 inch.



Tác phẩm "Late Day Colors" của William R. Davis. Tranh sơn dầu trên gỗ, kích thước 8 inch x 12 inch.

trực giác có thể tạo nên tất cả sự khác biệt qua cách khoanh khắc đó được nắm bắt thế nào," cô nói.

Collins đã làm người đại diện cho một họa sĩ phong cảnh tên Joseph McGurl, người đã dày công tìm hiểu đất đai và thời tiết. Một câu trích dẫn (của nhà toán học người Pháp Henri Poincaré) trên trang web của McGurl làm rõ lòng nhiệt thành của McGurl và các nghệ sĩ khác đối với thiên nhiên: "Nhà khoa học không nghiên cứu thiên nhiên chỉ vì sự hữu ích của thiên nhiên, mà vì anh yêu thích và say mê vẻ đẹp của nó."

Ngoài ra, khi một nghệ sĩ vẽ trực tiếp từ đời thực, họ vô tình đặt ra một tiêu chuẩn để nhận biết để công chúng đánh giá tác phẩm đó. Rõ ràng, thiên nhiên là thước đo nghệ thuật mẫu mực và khi bạn nhìn vào một loạt các bức tranh được trưng bày trên tường trong phòng tranh của Collins, chúng chính là đại diện cho những tiêu

chuẩn như thế.

Mặt khác, nghệ thuật đương đại không đòi hỏi những tiêu chuẩn vừa nêu trên – nên bạn không thể so sánh các tác phẩm và khó có thể chỉ ra những điểm tốt và những điểm chưa tốt, vì mỗi tác phẩm là một phần trừu tượng của thế giới nội tâm và đồng thời là những mảnh ghép của sự thật. Hơn thế nữa, nghệ thuật đương đại đi ngược với tự nhiên. Collins cho rằng nghệ thuật hiện đại là "tất cả những gì phá vỡ những giá trị truyền thống – đó là chủ nghĩa hiện đại. Nhưng thế loại nghệ thuật mà tôi đang theo đuổi có một quy chuẩn và công chúng có thể thấy rõ những giá trị này... Bởi vì những nghệ sĩ theo đuổi lối vẽ trực tiếp lấy cuộc sống làm hình mẫu để sáng tác, cho dù đó là những đường nét, những đồ vật, hoặc phong cảnh ngoài trời."

Song Ngư biên dịch



EPOCH TIMES
TIẾNG VIỆT

CHÚNG TÔI ĐƯA NHỮNG TIN TỨC QUAN TRỌNG, TRUNG THỰC VÀ TRUYỀN THỐNG

Đặt mua báo Epoch Times Tiếng Việt ngay hôm nay.

TEL: (626) 618-6168 (714) 356-8899

WWW.ETVIET.COM

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922

Thơ Haiku súc tích và sâu lắng

Không dễ để trở thành bậc thầy về thơ Haiku, nhưng đây cũng là một niềm vui mà bạn nên thử.

JEFF MINICK

Thể loại thơ Nhật Bản gồm 17 âm tiết thường được dàn trải thành ba dòng, theo kiểu năm, bảy, và năm âm tiết (5/7/5), súc tích và sâu lắng.

Vật gì đầm ta đau nhói: chiếc lược của người vợ quá cố, ngay trong phòng, dưới gót chân ta...

Ái đã từng trải qua cảm giác mất mát người thân yêu, dù là phụ mẫu, là phu thê, sẽ nhanh chóng tìm ra sự đồng cảm với bài thơ của một tác giả thơ Haiku, Nhật Bản, ông Yosha Buson (họ ban đầu là Taniguchi) “Vật gì đầm ta đau nhói.”

Dù người thân ta vĩnh viễn ra đi từ lâu, nhưng khi bắt gặp một vài kỷ vật, một cuốn sổ (có ghi chú của người đã mất), một sợi dây chuyền trong ngăn kéo, một tấm thiệp cũ mang thông điệp yêu thương mà người ấy tặng ta vào ngày sinh nhật, ta không khỏi đắm chìm trong hoài niệm.

Bắt gặp thấy những kỷ vật khiến ta tê liệt trong giấy lát, ký ức chợt ùa về, làm ta nhớ về họ – về nụ cười ấy, về đôi mắt ấy – về những con người rất đổi thân thương ấy.

Bài thơ của Buson là ví dụ điển hình cho sức mạnh của thơ Haiku, thể loại thơ đến từ Nhật Bản gồm 17 âm tiết thường được dàn trải thành ba dòng, theo kiểu năm, bảy, và năm âm tiết (5/7/5).

Haiku có được gọi là “thể thơ với một làn hơi” bởi vì nó có thể được ngân nga xen kẽ giữa làn hơi này và làn hơi khác. Được sáng tác ở thị hiện tại, Haiku xoay quanh thể giới bên ngoài thay vì đi sâu vào cảm giác và xúc cảm nội tâm. Hơn nữa, thơ Haiku được tác giả lồng trong đó những tầng nghĩa thâm sâu. Những câu thơ súc tích này tựa như sự vỡ òa trong tâm trí độc giả, chúng kích hoạt suy nghĩ hoặc khiến ta trầm tư tựa như một thiên sinh.

Những nhà thơ Haiku nổi tiếng

Trong các nhà thơ Nhật Bản đã sáng tác Haiku, có bốn nhà thơ được xem là bậc thầy của loại hình nghệ thuật này: Matsuo Basho, Buson, Kobayashi Issa, và Masaoka Shiki. Ba nhà thơ đầu tiên chuyên viết theo thể hokku, là những bài thơ ngắn với câu dẫn thường dài hơn. Còn Shiki là nhà thơ đã làm nên bước nhảy vọt cho thơ Haiku hiện đại, như một thể thơ độc lập.

Sau đây là một tác phẩm mẫu mực của họ. Xin lưu ý rằng bản dịch không thể tuân theo số lượng âm tiết 5/7/5 như trong bản gốc tiếng Nhật. Hãy bắt đầu với Basho, ông được nhiều người xem là nhà thơ vĩ đại nhất trong giới làm thơ Haiku:

Một ánh chớp – xuyên bóng tối tiếng vạc trong đêm.

Ta có thể bỏ qua một số điểm đáng lưu tâm khi xem qua bản dịch của tác phẩm Haiku này:

Khi đọc lần đầu, những câu thơ dưới đây dường như ngụ ý rằng thời gian đang trôi:

*Xuân đang trôi qua
Chim khóc nỉ non và mắt cá
Vương đân lệ.*

Tuy nhiên, trong một bài viết trực tuyến “Tuyển tập thơ Haiku nổi tiếng của Matsuo Basho”, tác giả đã diễn nghĩa cho câu ‘Xuân đang trôi qua’, theo ông, nó thường có hàm ý là một cuộc chia ly vĩnh viễn. Những con chim và những con cá tương trưng cho Basho và những người bằng hữu.”

Trong tác phẩm Haiku này, Buson đã mang sức nặng của một chiếc chuông do con người chế tác đặt cạnh một cánh bướm mỏng trong đêm:



SHUTTERPIX/SHUTTERSTOCK



Bậc thầy Haiku Matsuo Basho, cuối thế kỷ 18, vẽ bởi Katsushika Hokusai.

PUBLIC DOMAIN

*Trên chiếc chuông chùa hàng tấn nặng
Bướm đêm xếp cánh say giấc nồng,
Ngôi yên.*

Một vài tâm hồn đơn độc – và tôi – là một trong số độc giả cảm nhận được sự đặc biệt trong một tác phẩm của Buson:

*Không có việc chi làm,
Cô đơn tôi và tôi –
Bầu bạn cùng trăng sáng.*

Kobayashi Issa, người đã viết hơn 20,000 bài thơ Haiku, với nội dung xoay quanh những loài côn trùng và các sinh vật nhỏ, gồm cả tác phẩm vui nhộn này:

*Vo ve chú muỗi bên tai –
Chỉ cho rằng
Phải chăng tôi điếc?*

Và ở đây Masaoka Shiki cũng viết về côn trùng, nhưng với bài thơ này, đó là tiết nuôi:

*Sau khi kết liễu
một chú nhện, tôi cảm thấy có đơn làm sao
trong màn đêm giá buốt!*

Trong hơn một thế kỷ, các nhà thơ tại Anh quốc và Hoa Kỳ đã thử sức với thể loại thơ Haiku này. Dưới đây là tác phẩm của tác giả R.M. Hansard, bài thơ này đã đoạt giải trong cuộc thi Haiku năm 1899:

*Cơn gió tây thổi thầm thì,
Khẽ rung đôi mi mùa xuân:
Đôi mắt nắng, Primroses.*

Trong thế kỷ 20, nhiều thi nhân đến từ những quốc gia sử dụng Anh ngữ cũng bị Haiku thu hút. Bởi lẽ, thể thơ này, dù ít từ, nhưng dường như nó mang trong mình sự kỳ diệu, nó giúp khơi gợi nhiều lối diễn giải khác nhau. Đôi khi các nhà thơ phải tuân theo các quy tắc về thể thơ, và trong những trường hợp khác, họ lại tự định ra hình thức để phù hợp với dụng ý của mình.

Đây là một bài Haiku, “Mắt ngủ ở Crown Point” của Richard Wilbur, tuân theo luật thơ Haiku – lấy cảm hứng từ một trận đấu bò bất chấp cả thời tiết và địa hình:

*Suốt đêm, tôi đất này
Lao vào trong âm ỉ
Vật lộn cùng cơn gió.*

Tại trang web của Hiệp hội Haiku Hoa Kỳ, chúng tôi tìm thấy một tác phẩm đoạt giải của Amy Losak, người đã sáng tác senryu, một nhánh của Haiku nhưng mang màu sắc trào lộng châm biếm:

*Áp ụ
dựa qua nhiều biến cố địa cầu
vượt về sâu rền rì.*

Bài thơ đem tới một nụ cười hàm tiếu, hết như cách tôi đang tỉnh tại nơi tiểu bang Virginia này – chúng tôi đã có một mùa hè đầy tiếng ve sâu bất chấp những rắc rối và dịch bệnh.

Sách giáo khoa “Văn học” của Kennedy X.J. và Dana Gioia có bài thơ “Trong ga tàu điện ngầm”, bài thơ của Ezra Pound đã được rút ngắn từ 30 dòng xuống còn 2 câu sau:

*Những gương mặt xuất hiện trong đám đông;
Những cánh hoa trên nhành cây đen ám.*

Hai câu này liệu có đủ tiêu chuẩn để được gọi là Haiku? Không bàn về mặt kỹ thuật. Cũng không bàn phải về cách sắp xếp tuyến tính của bài thơ và số lượng âm tiết. Tuy ngắn gọn nhưng nội dung bài thơ xoay quanh thiên nhiên và sở hữu những điểm nhấn đắt giá. Một số người có thể xem bài thơ này, nếu không muốn nói là

Haiku, chí ít cũng là một người anh em ruột thịt với Haiku.

Một lời cảm ơn đặc biệt

Nguồn cảm hứng của bài viết này là thi sĩ Maria Dios, đồng thời là người yêu thơ Haiku – người đã viết cho The Epoch Times khuyến khích ai đó viết một bài với nội dung “thật thú vị khi sáng tác theo quy tắc 5/7/5!”

Lớn lên ở Maplewood, New Jersey – bà nhớ ơn các giáo viên tiếng Anh thời trung học vì họ đã khuyến khích bà viết – bà Maria sở hữu một số tác phẩm được đăng trên The New York Times trước khi tờ báo đó ngừng xuất bản thơ.

Bà đã sáng tác những bài thơ Haiku này trong lúc lái xe đến chỗ làm, lúc băng qua vùng nông thôn New Jersey, băng qua những khu rừng, băng qua những cánh đồng, và băng qua những khu vườn. Bà là tác giả của loạt bài “Bạn có yêu thích thơ không?” Hiện bà đã nghỉ hưu và hy vọng sẽ đứng lớp giảng dạy về thơ khi đại dịch qua đi.

Dưới đây là một vài bài thơ tôi yêu thích mà bà gửi cho tôi:

*Đóa tulip huyết dụ
Đóa tulip huyết dụ,
như chiếc ly đỏ sậm
luôn sánh đầy.*

*Châm cứu
Rất nhiều kim châm
chuyên trị với nhau trong thỉnh lặng
Mặc kệ tôi nằm đó nghĩ ngợi.*

*Điêu sâu lắng
Không thể viết về tình,
vì tình quá mãnh liệt, còn tôi không thể
ngừng nhớ nhung.*

Gần cuối email của mình, Maria viết, “Từ thiên nhiên, đến mỗi ngày, đến tình yêu: Tôi đã yêu Haiku vì nó rất đơn giản và vui nhộn, tôi có thể sáng tác ngay tại chỗ và thậm chí xem nó là một trò chơi để chơi cùng những người khác.”

Bạn hãy thử một lần nhé
Tại sao bạn không thử làm theo gợi ý của Maria và tự mình sáng tác một đoạn thơ Haiku?

Trong tác phẩm “Văn học”, tác giả Kennedy và Gioia đã trình bày một số mẹo để giúp độc giả có thể sáng tác những bài thơ ngắn này. “Hãy khiến mỗi từ đều trở nên đáng giá. Hãy dùng vài tính từ, tránh các liên từ không cần thiết. Hãy đặt bài thơ của bạn ở thì hiện tại,” họ nói với chúng tôi, và luôn nhắc chúng tôi về lời khuyên của Basho, “Haiku đơn giản là những gì đang xảy ra, tại nơi đây, và vào lúc này.” Họ cũng nhắc nhở chúng ta rằng Haiku tự thân quan tâm đến “những gì ta có thể nhìn thấy, nghe thấy, ngửi thấy, nếm thấy hoặc chạm vào,” nhưng cũng cần “khiêu cho người đọc cảm nhận được ‘điều gì đó.’”

Trong phần Giới thiệu của Loạt bài “Bạn có yêu thích thơ?” Nhà thơ Maria nhấn mạnh: “Sáng tác thơ ca là một trải nghiệm kỳ bí, là một điều thú vị, là một liều thuốc giảm căng thẳng, là một khám phá, là tất cả những điều này đối với tôi. Tôi có thể yêu thích một bài thơ ngẫu nhiên vô danh cũng như một bài thơ nổi tiếng.”

Một vài gợi ý
Trong ba năm rông, tôi đã làm thơ, nhiều bài theo thể loại sonnet, và tôi cũng sáng tác theo những lối thơ khác. Một số tác phẩm đã được đăng trên một số tạp chí, nhưng điều hạnh phúc là tôi đang viết thơ cho chính tôi. Nhà thơ Maria đặc biệt lưu tâm đến khía cạnh thân b, sự thú vị, và sự khám phá mà thơ ca đem lại.

Cuối cùng, tôi cũng không rõ vì sao mình đã ngừng làm thơ – nhưng tôi vẫn nhớ cảm giác ấy tuyệt vời như thế nào khi đem theo một bài thơ không chỉ trong túi áo mà cả trong tâm trí tôi, chạm khắc những đường nét hoàn hảo cho nó, cắt đi chỗ này và thêm vào chỗ kia.

Như được động viên bởi sự nhiệt tình đến từ Maria, chiếu theo lời khuyên của Kennedy và Gioia, tôi đã sáng tác bài Haiku này trong vài phút để hoàn thành bài viết này:

*Virginia đêm về rượi mát
Và tôi ngồi vào bàn
Nhắm nháp từng dòng thơ.*

Ông Jeff Minick có bốn người con và rất nhiều cháu đang ở tuổi lớn. Trong 20 năm, ông đã dạy lịch sử, văn học, và ngôn ngữ Latin cho các học sinh tại Asheville, North Carolina.

Thu Anh & Song Ngu biên dịch



FULL_CHOK/SHUTTERSTOCK

Trò chơi 5,000 năm tuổi của Trung Hoa

Không chỉ là một trò chơi, mà còn là bài học trong kinh doanh và cuộc sống

ENTREPRENEUR

Mỗi tuần, nhóm của chúng tôi tại Refocus xoay nhau chơi Cờ Vây, hoàn toàn không phải chỉ để xây dựng nhóm hoặc tìm niềm vui. Cờ Vây là một công cụ hữu hiệu để rèn luyện tư duy chiến lược trong kinh doanh. Trò chơi của người Trung Hoa này đã có từ 5,000 năm trước, giúp các thương gia đưa ra các quyết định quan trọng trong việc lựa chọn các quốc gia để đầu tư và phát triển kinh doanh, các cách thức để ứng phó với thị trường, dự án nào nên kết thúc, và đây là do tại sao nó trở nên phổ biến đến vậy.

Mỗi ván cờ của chúng tôi đều có sự giám sát của giáo viên Cờ Vây. Ông sẽ viết xuống các bước đi, rồi sau đó phân tích chúng, đặt ra các câu hỏi phù hợp. Như vậy, Cờ Vây đã giúp chúng tôi đạt được các mục tiêu trong kinh doanh và tìm ra các vấn đề tồn tại trong nhóm, và đây là do tại sao nó lại tương tự như liệu pháp tâm lý vậy?

Cờ Vây không chỉ đơn giản là một trò chơi

Cờ Vây là một trò chơi dành cho hai người (hoặc là hai đội) trong đó một bên sẽ sử dụng quân cờ bằng đá màu đen, và bên còn lại là màu trắng trên một bàn cờ có sẵn 19x19 ô vuông. Quân cờ được đánh ra tại vị trí giao nhau giữa hai đường kẻ và không được thay đổi. Mục tiêu của kỳ thủ là chiếm được càng nhiều lãnh thổ càng tốt, mất càng ít quân cờ càng tốt [những quân cờ bị bắt đó được dùng để trao đổi từ bình khí tinh điểm]. Nó cũng giống như các thương vụ trong kinh doanh: kiếm lĩnh thị trường với số vốn đầu tư tối thiểu nhất.

Trò chơi sẽ mở rộng thế giới quan của người chơi, dẫn dắt người chơi suy nghĩ rộng hơn, và đưa ra các quyết định sáng suốt. Trước đây, trò chơi này được ứng dụng vào chiến tranh để mô phỏng các trận chiến, nhưng hiện nay các doanh nhân sử dụng nó để mô phỏng các tình huống thị trường. Điều này đã biến việc kinh doanh trở thành gần như môn võ thuật.

Cờ Vây đem đến cho các doanh nhân cơ hội để đánh giá quyết định một cách nhanh chóng. Trong đời thực, khả năng này tương ứng với rất nhiều năm kinh nghiệm cũng như phải tiêu tốn hàng trăm ngàn dollar mới có thể học được. Nếu bạn không cải thiện được tình hình mà đặt quân cờ xa một chút, bạn hãy chuẩn bị nhận đòn tấn công của đối thủ vào các khu vực không được bảo vệ. Mọi thứ trong trò chơi này hoạt động y như trên thương trường.

Sử dụng Cờ Vây trong việc lựa chọn thị trường để phát triển

Sau khi một trong các khóa học của

ENTREPRENEUR

chúng tôi chứng tỏ được hiệu quả tốt, chúng tôi suy nghĩ về việc mở rộng quy mô và lựa chọn thị trường để phát triển kinh doanh đến các quốc gia như Hoa Kỳ, Mỹ Châu Latin, hoặc là Đông Nam Á. Trong lựa chọn đầu tiên [Hoa Kỳ], chúng tôi phải đầu tư nhiều tiền vì thị trường nơi đây đã ổn định. Tuy nhiên chúng tôi lại hào hứng với những cơ hội có thể kiếm được nhiều lợi nhuận. Tại Mỹ Châu Latin thì lại đã có nhiều đối thủ cạnh tranh chõ sẵn có của bản cơ. Theo cách này, Cờ Vây giúp cho các nhà quản trị tìm ra cách sử dụng nhân tài của mình tốt nhất và hiểu rõ tính cách của từng người.

Phương pháp này cũng khuyến khích phát triển các kỹ năng chia sẻ về “tâm nhìn” chung, khả năng giao tiếp, sự linh hoạt, chiến thuật, đơn giản hóa và phân tích hành động của riêng từng người.

Tâm nhìn chung: Một đội mà không có “tâm nhìn” chung thì chỉ là hoàn thành các nhiệm vụ vụn vặt. Điều này xảy ra khi một thành viên giàu kinh nghiệm không thường xuyên giải thích ý nghĩa những hành động của họ cho các thành viên còn lại của nhóm. Và hệ quả là sẽ không có sự thấu hiểu giữa mọi người mỗi khi nhóm cần thực hiện bước đi này hay bước đi kia. Trò chơi này sẽ giúp kết nối các hành động riêng rẽ của từng người lại với nhau theo mục tiêu toàn cầu của công ty.

Giao tiếp: Cờ Vây dạy rằng sẽ là một chiến lược sai lầm nếu mỗi người chỉ biết công việc của mình. Các bạn là một đội, và các bạn nên thảo luận với nhau thường xuyên hơn – không phải chỉ đợi đến khi sự việc vượt khỏi tầm kiểm soát.

Tinh linh hoạt: Trong khi chơi Cờ Vây, các nhân viên hiểu rằng họ không nên để bị mắc kẹt trong một lãnh thổ

đó. Còn trong kinh doanh, đây là một đối tượng khách hàng, một dự án, hay một sản phẩm. Thành thạo, khi bạn đào sâu vào tiểu tiết, bạn thường quên mất việc đưa tầm nhìn của mình ra xa hơn để nhìn toàn bộ vấn đề từ trên cao hoặc là từ một góc độ khác. Trò chơi này giúp bạn phát triển khả năng linh hoạt, thay đổi các góc nhìn để tìm ra giải pháp phù hợp nhất.

Đơn giản hóa vấn đề: Thành thạo, cả nhóm thường thảo luận quá lâu và nghiêm trọng về một nước đi. Họ đã xem nó quá quan trọng, phân tích từng phương án, nhưng đến cuối cùng, hóa ra mọi thứ dường như đơn giản hơn rất nhiều.

Kiến giải của bản thân: Điều này cũng tương tự như việc hợp tác với một chuyên gia tâm lý hoặc một huấn luyện viên, bởi vì điều quan trọng nhất của trò chơi này là phân tích vấn đề trước mắt chúng với người thầy của mình.

Lấy ví dụ về thế này, một khi trường phòng tiếp thị sản phẩm của chúng ta chơi cùng một đội với một trong những người sáng lập công ty. Cả hai đều rất khôn ngoan, vì vậy họ đã hành động thận trọng và kết thúc ở một vị trí an toàn nhưng chỉ giành được thị phần quá nhỏ. Chúng tôi nhận ra rằng cả trong Cờ Vây và cuộc sống hiện thực, để có được một đội

hài hòa, điều quan trọng là phải cân bằng được các kỹ năng và tư duy của các thành viên trong nhóm.

Việc cùng với thầy giáo tìm ra các bước đi chuyển cho phép bạn nhận thấy mức độ ảnh hưởng của tính cách đến những lựa chọn của bản thân. Khi thầy hỏi tại sao bạn lại thực hiện nước cờ đó, bạn sẽ bắt đầu giải thích và cũng đồng thời nhận ra những thiếu sót của mình.

Thật thú vị khi chơi cờ cùng với những nhóm người khác nhau và đọai xem điều gì sẽ xảy ra. Chúng tôi góp chung những người điều hành và cấp dưới, những người từ cùng một bộ phận hoặc các phòng ban khác nhau, hoặc chỉ những nhân viên có những tư tưởng rất khác biệt. Đây là nơi các vấn đề đang tồn tại xuất hiện hoặc là những chiến thắng liên hoàn được định ra.

Cờ Vây đem lại điều gì cho các doanh nhân

Cờ Vây thích hợp cho những ai muốn phát triển thành doanh nhân và khám phá những chân trời mới cho doanh nghiệp của mình. Trò chơi này giúp họ có được tầm nhìn tổng thể, đưa ra các giải pháp hiệu quả, và nghĩ trước được vài bước.

Phát triển tầm nhìn bao quát: Với bất cứ ý tưởng mới nào mà bạn có, bạn cần phải hiểu phạm vi của nó một cách chính xác. Nếu bạn mắc kẹt bên trong, sẽ rất khó để có thể nhìn toàn cảnh một bức tranh. Cờ Vây sẽ giúp bạn thoát ra khỏi cái khung và nhìn mọi việc từ trên một tầm cao mới.

Đưa ra nhiều giải pháp hiệu quả: Nếu không hiểu biết chính xác nơi đâu cần định hướng dòng vốn và tạo ra sức ảnh hưởng, thì sẽ là sự lãng phí. Trò chơi này dạy bạn cách thức sáng tạo và mở rộng các lĩnh vực khác thì.

Tư duy trước vài bước: Thay vì làm điều gì đó để đem lại kết quả ngay lập tức, tốt hơn là nên đầu tư về lâu dài. Cờ Vây chỉ cho bạn cách kết hợp công việc vận hành với nhiệm vụ chiến lược.

Một mình Cờ Vây không thể giải quyết tất cả các vấn đề; nó không phải là viên thuốc thần kỳ hoặc thuốc chữa bách bệnh. Nếu không có quyết tâm hành động và sự nghiêm, Cờ Vây sẽ không đem lại bất cứ kết quả gì. Nhưng nếu bạn có một mục tiêu lớn, thì đây là công cụ tuyệt vời giúp bạn đạt được.

Entrepreneur® cống hiến cho việc truyền cảm hứng đến các nhà lãnh đạo để họ tạo ra sự khác biệt, sáng kiến thông qua các ý tưởng, công việc và quan điểm của họ

Hoàng Long biên dịch



Trò chơi 5,000 năm tuổi của Trung Hoa



STRAPP VIA GETTY IMAGES

Trái: Người hâm mộ Cờ Vây ở Nam Hàn xem các cảnh quay trực tiếp trận đấu Tranh giải của Google DeepMind qua màn hình tivi ở Hiệp hội Baiduk Nam Hàn tại thủ đô Seoul hôm 09/03/2016.

Phải: Kỳ thủ Cờ Vây 19 tuổi của Trung Quốc, Anh Ke Jie trong trận đấu lần thứ hai với đối thủ AlphaGo – một Chương trình Trí tuệ nhân tạo của Google – ở ở Trần, tỉnh Chiết Giang miền Đông Trung Quốc vào ngày 25/05/2017.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

Ảnh dưới: Học sinh Nam Hàn đang đặt các quân cờ đá màu đen và trắng trong Giải Cờ Vây học sinh tiểu học thế giới, cuộc thi các môn cờ của Trung Hoa cổ xưa, diễn ra ở Seoul, ngày 29/07/2005.

nào đó. Còn trong kinh doanh, đây là một đối tượng khách hàng, một dự án, hay một sản phẩm. Thành thạo, khi bạn đào sâu vào tiểu tiết, bạn thường quên mất việc đưa tầm nhìn của mình ra xa hơn để nhìn toàn bộ vấn đề từ trên cao hoặc là từ một góc độ khác. Trò chơi này giúp bạn phát triển khả năng linh hoạt, thay đổi các góc nhìn để tìm ra giải pháp phù hợp nhất.

Chiến thuật: Trong cả công việc lẫn ván cờ, các đối thủ luôn sẽ cố gắng làm nhiễu thông tin của bạn. Điều quan trọng là bạn không nên phản ứng, bộp chộp các cảm xúc hoặc là ngay lập tức chuyển đổi chiến lược của bạn. Bạn cần phải quan sát xem đối thủ của mình đang làm gì, nhưng đừng bao giờ quên vị trí của mình.

Đơn giản hóa vấn đề: Thành thạo, cả nhóm thường thảo luận quá lâu và nghiêm trọng về một nước đi. Họ đã xem nó quá quan trọng, phân tích từng phương án, nhưng đến cuối cùng, hóa ra mọi thứ dường như đơn giản hơn rất nhiều.

Kiến giải của bản thân: Điều này cũng tương tự như việc hợp tác với một chuyên gia tâm lý hoặc một huấn luyện viên, bởi vì điều quan trọng nhất của trò chơi này là phân tích vấn đề trước mắt chúng với người thầy của mình.

Lấy ví dụ về thế này, một khi trường phòng tiếp thị sản phẩm của chúng ta chơi cùng một đội với một trong những người sáng lập công ty. Cả hai đều rất khôn ngoan, vì vậy họ đã hành động thận trọng và kết thúc ở một vị trí an toàn nhưng chỉ giành được thị phần quá nhỏ. Chúng tôi nhận ra rằng cả trong Cờ Vây và cuộc sống hiện thực, để có được một đội

hài hòa, điều quan trọng là phải cân bằng được các kỹ năng và tư duy của các thành viên trong nhóm.

Việc cùng với thầy giáo tìm ra các bước đi chuyển cho phép bạn nhận thấy mức độ ảnh hưởng của tính cách đến những lựa chọn của bản thân. Khi thầy hỏi tại sao bạn lại thực hiện nước cờ đó, bạn sẽ bắt đầu giải thích và cũng đồng thời nhận ra những thiếu sót của mình.

Thật thú vị khi chơi cờ cùng với những nhóm người khác nhau và đọai xem điều gì sẽ xảy ra. Chúng tôi góp chung những người điều hành và cấp dưới, những người từ cùng một bộ phận hoặc các phòng ban khác nhau, hoặc chỉ những nhân viên có những tư tưởng rất khác biệt. Đây là nơi các vấn đề đang tồn tại xuất hiện hoặc là những chiến thắng liên hoàn được định ra.

Cờ Vây đem lại điều gì cho các doanh nhân

Cờ Vây thích hợp cho những ai muốn phát triển thành doanh nhân và khám phá những chân trời mới cho doanh nghiệp của mình. Trò chơi này giúp họ có được tầm nhìn tổng thể, đưa ra các giải pháp hiệu quả, và nghĩ trước được vài bước.

Phát triển tầm nhìn bao quát: Với bất cứ ý tưởng mới nào mà bạn có, bạn cần phải hiểu phạm vi của nó một cách chính xác. Nếu bạn mắc kẹt bên trong, sẽ rất khó để có thể nhìn toàn cảnh một bức tranh. Cờ Vây sẽ giúp bạn thoát ra khỏi cái khung và nhìn mọi việc từ trên một tầm cao mới.

Đưa ra nhiều giải pháp hiệu quả: Nếu không hiểu biết chính xác nơi đâu cần định hướng dòng vốn và tạo ra sức ảnh hưởng, thì sẽ là sự lãng phí. Trò chơi này dạy bạn cách thức sáng tạo và mở rộng các lĩnh vực khác thì.

Tư duy trước vài bước: Thay vì làm điều gì đó để đem lại kết quả ngay lập tức, tốt hơn là nên đầu tư về lâu dài. Cờ Vây chỉ cho bạn cách kết hợp công việc vận hành với nhiệm vụ chiến lược.

Một mình Cờ Vây không thể giải quyết tất cả các vấn đề; nó không phải là viên thuốc thần kỳ hoặc thuốc chữa bách bệnh. Nếu không có quyết tâm hành động và sự nghiêm, Cờ Vây sẽ không đem lại bất cứ kết quả gì. Nhưng nếu bạn có một mục tiêu lớn, thì đây là công cụ tuyệt vời giúp bạn đạt được.

Entrepreneur® cống hiến cho việc truyền cảm hứng đến các nhà lãnh đạo để họ tạo ra sự khác biệt, sáng kiến thông qua các ý tưởng, công việc và quan điểm của họ

Hoàng Long biên dịch

Một thoáng về cuộc đời của Mozart

EPOCH INSPIRED STAFF

Có rất nhiều nhà soạn nhạc vĩ đại được công chúng hoan nghênh trong lịch sử âm nhạc cổ điển Tây phương, nhưng không một ai có cá tính âm nhạc giống như Mozart. Người ta nói rằng âm nhạc của Mozart được sinh ra từ phẩm chất tốt đẹp và nhân hậu tự nhiên của con người ông. Và lịch sử đã minh chứng cho quan điểm này bằng một câu ngạn ngữ Trung hoa cổ xưa, rằng: “Âm nhạc biểu lộ đạo đức nội tại.”

Những bản nhạc của Mozart có thể chạm đến tâm hồn của những ai đang tìm kiếm cả sức mạnh và sự trong trẻo, thánh khiết. Nét nhạc thanh tao, hoàn hảo lại tràn đầy tính nhân văn của ông đã xoa dịu tâm trí của một số lượng không kể xiết những khán giả trong hơn hai thế kỷ qua.

Rất nhiều nhà nghiên cứu y khoa đã xác nhận rằng âm nhạc của Mozart có tác dụng chữa lành mạnh mẽ đối với rất nhiều chứng bệnh, như bệnh động kinh, Alzheimer, và chấn thương tâm lý. Người ta cũng đã khẳng định rằng âm nhạc của Mozart có khả năng thúc đẩy sự phát triển trí óc của trẻ một cách nhanh chóng. Và thêm vào khả năng chữa lành chưa từng có, âm nhạc của Mozart còn là một sự lựa chọn sáng suốt cho những ai sắp làm mẹ.

Tuy nhiên, qua thời gian, những chuyên gia, học giả, nhân sĩ trí thức tâm cơ lại không thể lý giải được vì sao âm nhạc của Mozart lại có tác dụng chữa lành nhiều hơn so với âm nhạc của của Bach, Hayden, Beethoven, hoặc các nhà soạn nhạc cổ điển khác.

Từ thuở ấu thơ, Mozart vốn là một đứa trẻ trong sáng, thơ ngây, và giàu đam mê. Khi ông ba hoặc bốn tuổi, và khi chưa trở thành một nhạc công dương cầm có thành tựu, ông đã bắt đầu kiếm tìm sự gắn kết yêu thương giữa những nốt nhạc. Ông cho rằng âm nhạc là việc sắp xếp những nốt nhạc có tình yêu thương với nhau.

Khi đã trưởng thành, Mozart tuy vụng về trong việc quản lý sự nghiệp của mình, nhưng niềm đam mê và tình thương yêu nhân loại của ông vẫn chưa bao giờ thay đổi. Đối với ông, sự hòa điệu trong âm nhạc là thể hiện của sự hòa điệu giữa người với người, với lòng tốt và tình yêu thương. Và âm nhạc cũng đồng thời là biểu trưng cho những giao tiếp và đối thoại đầy thiện tín của ông.

Thường thức âm nhạc của Mozart cũng giống như đang đón nhận lòng tốt và tình yêu vậy. Âm nhạc của ông trao cho ta cảm xúc nồng ấm, hân hoan và triu mến. Vậy thì, làm thế nào mà thứ âm nhạc này lại không thể nhân từ đối với khán giả của nó chứ?

Có rất nhiều thể loại khác nhau và mức độ khác nhau về tình yêu trong âm nhạc của Mozart. Có tình yêu lãng mạn, và cũng có tình bằng hữu. Có sự tha thứ, bao dung, và cũng có sự trang nghiêm, thần thánh của lòng nhân từ, vốn là những điều cao quý thiêng liêng nhất của tình yêu và đức hạnh. Âm nhạc của Mozart tuy thể hiện đầy đặn những xúc cảm phong phú và nhân cách cao quý nhưng lại không đem đến sự thái quá trong cảm xúc. Và một lần nữa, gần như tương hợp với một

nguyên lý cổ xưa của Trung Hoa về sáng tạo âm nhạc: vui vẻ, nhưng không quá khích; buồn thương, nhưng không bi lụy.

Một điều mà Mozart đã biểu đạt một cách đầy đủ, trọn vẹn và không giữ lại cho bản mình bất cứ điều gì; đó là sự chân thành và thiện lương từ bản ngã thánh thiện của ông.

Với những thực nghiệm trên tinh thể nước, Tiến sĩ Masaru Emoto đã chứng minh rằng những thông điệp hòa ái và bao dung có thể khiến nước kết thành những tinh thể mỹ hảo. Vậy những thực nghiệm này có giúp khẳng định rằng những thông điệp trong sáng và tốt đẹp có thể khiến cho sức khỏe tâm sinh lý của một người trở nên dồi dào hơn không? Và khi chúng ta nghiên ngẫm một chút về phát hiện của Tiến sĩ Emoto, sẽ không khó để hiểu rằng tại sao người ta lại cho rằng âm nhạc của Mozart có tác dụng chữa lành tốt hơn của các nhà soạn nhạc cổ điển khác.

Âm nhạc của Mozart tạo nên một mối giao tiếp đầy nhân từ với khán giả. Thông điệp đến từ âm nhạc của ông chính là tình yêu thương, sự chan hòa, và tha thứ; là sự nhẹ nhàng, trong sáng và thơ ngây. Trong khi đó, Bach, Beethoven, hay bất kể nhà soạn nhạc trong thời kỳ Lãng mạn đều không thể truyền tải được thứ âm nhạc chan chứa sự hòa ái như của Mozart.

Khi nghe hàng loạt các kiệt tác âm nhạc của Mozart, người ta đều dễ dàng nhận thấy tình yêu thương trong những bản sonata dành cho dương cầm và vĩ cầm, cùng sự trang nghiêm và thánh thiện trong những bản nhạc dành cho thánh lễ và cầu nguyện. Quý vị hẳn đều cảm thấy như mình đang bay lên không trung khi thưởng thức bản concerto dành cho dương cầm của ông. Và quý vị cũng có thể dễ dàng cảm nhận được

Đối với ông, sự hòa điệu trong âm nhạc là thể hiện của sự hòa điệu giữa người với người, với lòng tốt và tình yêu thương.

sự thấu hiểu không lời của tình bằng hữu khi nghe những bản nhạc dành cho tứ tấu đàn dây. Và nếu quý vị muốn biết cách mà Mozart đã ý nhị phân tích bản tính con người, hãy để ý lắng nghe những bản opera của ông.

Dường như Mozart đang mỉm cười với quý vị khi quý vị đang lắng nghe âm nhạc của ông. Khi con người ta dành thời gian để chiêm nghiệm và cảm nhận những nét tinh hoa tạo nên âm nhạc của Mozart, thế giới của chúng ta sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Chúng ta có đầy đủ lý do để tin vào điều đó.

Mozart! Một người cống hiến vô điều kiện tất cả những gì của bản thân mình, cả cuộc đời của ông dành cho chúng ta, vì lợi ích và niềm vui của mọi người.

Thiên Minh biên dịch



Chân dung của Wolfgang Amadeus Mozart.

ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN



Trái: Chân dung của Wolfgang Amadeus Mozart năm 6 tuổi; Phải: Tranh vẽ Wolfgang Amadeus Mozart đang chơi đàn cùng cha của ông, Jean-Georg-Léopold và chị của ông, Maria-Anna, tại Paris.



**Bạn muốn chia sẻ báo với người thân, bạn bè?
Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.**

TEL: (626) 618-6168 - (714) 356-8899 | WWW.ETVIET.COM

**EPOCH
TIMES**
TIẾNG VIỆT